TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **170**/2018/HS-ST
Ngày: 23-11-2018

NHÂN DANH

N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Thu Trang
2. Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị Thúy-Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ** tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Tiến Viết-Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2018/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:183/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương T, sinh năm 1964; HKTT: Số 47, Ngõ H, phường N, quận HT, Thành phố HN; Chỗ ở: Số 48, Ngõ An T2, phường Q, quận Đ, Thành phố HN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức H (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết) vợ: Nguyễn Thanh P; Có 01 con sinh 1988; Danh chỉ bản số 0000000203 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 05/6/2018; Tiền án: có 03 tiền án (trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích); Tiền sự: Có 02 tiền sự đã được xóa.

Nhân thân:

- Bản án số 276/1994/HSST ngày 25/8/1994, Tòa án nhân dân (TAND) quận Hai Bà Trưng (bản án số 276) xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy. Ra trại ngày 02/06/1995.

- Bản án số 472/1995/HSST ngày 19/12/1995, TAND quận Hoàn Kiếm (bản án số 472) xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân *(tài sản trộm cắp có giá trị 600.000đồng)*.

- Bản án số 827/2001/HSST ngày 13/11/2001 TANDTP Hà Nội (bản án số 827) xử phạt 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 13/02/2016.

- Ngày 16/01/1987 Công an quận Hoàn Kiếm xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 18/12/1990 Công an quận Hai Bà Trưng xử lý hành chính về hành vi Cưỡng đoạt tài sản xã hội chủ nghĩa.

Bị bắt quả tang ngày 30/05/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30/5/2018, Dương T điều khiển xe máy đến khu vực cửa khẩu An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội gặp và mua của một đàn ông (T không biết họ tên, địa chỉ) 400.000đồng ma túy, loại heroine. Người đàn ông đưa cho T 02 túi nilong bên trong có 05 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy T cất vào người rồi đi về. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, T đi xe máy đến đối diện số nhà 01 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Tứ Liên, quận Tây Hồ đang làm nhiệm vụ thấy biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T tự lấy 02 túi nilong bên trong có 05 gói giấy chứa chất bột màu trắng giao cho Tổ công tác và khai nhận đó là ma túy của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Thụy Khuê giải quyết.

Vật chứng thu giữ của T gồm: 02 túi nilong bên trong có 05 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy Honda Wave màu đỏ BKS: 29X7-4409; 01 điện thoại Oppo; 01 ví màu nâu bên trong có số tiền 3.176.000đồng.

Qua xét nghiệm xác định T dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 5181 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy thu giữ của T đều là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,774gam.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ BKS: 29X7-4409 do T điều khiển qua tra cứu xác định, số khung 219632, số máy 5319725 đăng ký xe mang tên anh Dương T Long (SN 1988, địa chỉ: Số 47, Ngõ Huế, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội), xe không có trong dữ liệu vật chứng.

Anh Dương T Long khai: Anh là con của Dương T, xe máy trên là của anh mua để sử dụng, anh cho T mượn để đi lại, anh không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội. Anh Long có đơn xin lại tài sản, ngày 01/8/2018 Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh Long, anh Long đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến xác minh nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động, 01 ví màu nâu và số tiền 3.176.000đồng thu giữ của T, T khai là tài sản của T, chiếc ví không còn giá trị sử dụng.

Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Dương T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định: Đối với bản án số 472 năm 1995 bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản của công dân, tài sản trộm cắp có giá trị 600.000đồng, bản án này bị cáo đương nhiên được xóa án tích; Đối với bản án số 276 năm 1994 tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị cáo chưa nộp án phí và tiền phạt nên xác định bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích (bản án số 276 năm 1994 và bản án 827 năm 2001), lần phạm tội này xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm o khoản 2 điều 249;

điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326 về án, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Dương T từ 05 (năm) năm đến 5,6 năm (năm năm sáu tháng) tù giam. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ và 01 ví màu nâu; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động và số tiền 3.176.000đồng thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 30/5/2018 tại khu vực đối diện số nhà 01 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Dương T có hành vi tàng trữ: 05 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,774gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo VKSND quận Tây Hồ đã truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm 0 khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, HĐXX xét thấy: Bản án số 276 năm 1994 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính, ra trại ngày 02/6/1995. Tuy nhiên việc chấp hành hình phạt phụ của bản án này xác minh tại cơ quan thi hành án ngày 06/8/2018 thể hiện bị cáo chưa nộp 50.000đồng án phí và tiền phạt 500.000đồng. Nhưng bản án số 827 phần trích lục tiền án tiền sự thể hiện bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích, không xác định bị cáo tái phạm.

Ngày 11/10/2018 HĐXX đã Quyết định trả hồ sơ cho VKSND quận Tây Hồ để thu thập tài liệu về việc Cơ quan Thi hành án quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định thi hành án và giao Quyết định thi hành án cho người phải thi hành án đối với phần thi hành án về án phí 50.000đồng và tiền phạt 500.000đồng của bản án số 276/1994/HSST ngày 25/8/1994 của TAND quận Hai Bà Trưng cho người phải thi hành án để làm căn cứ xác định người phải thi hành án đã nhận được quyết định thi hành án nhưng chưa thì hành, việc người phải chấp hành án chưa được xóa án tích là do lỗi của người phải thi hành án, tuy nhiên nội dung này Cơ quan điều tra, VKSND quận Tây Hồ đã không thu thập trong hồ sơ.

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã không thu thập được tài liệu thể hiện việc Cơ quan thi hành án đã giao Quyết định thi hành án cho người phải thi hành án đối với phần thi hành án về án phí và tiền phạt của bản án số 276. Căn cứ quy định của pháp luật thì bản án số 276 ngày 25/8/1994 đến nay đã hết thời hiệu thi hành án. Do bản án số 827 ngày 13/11/2001 đã nhận định bị cáo có 02 tiền án, đã được xóa án tích, không xác định bị cáo tái phạm, bản án này đã

có hiệu lực pháp luật, không bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm. Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là bất lợi cho bị cáo. Như đã phân tích trên HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV-AIDS và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

HĐXX đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xác định bị cáo có nhân thân xấu, có 3 tiền án, 02 tiền sự, trong đó 02 tiền án liên quan đến ma túy, bản án năm 2001 bị cáo bị xử phạt 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo ra trại ngày 13/02/2016 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình HĐXX xét bị cáo thành khẩn khai báo làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ và 01 chiếc ví màu nâu thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động và số tiền 3.176.000đồng thu giữ của bị cáo.

[4]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 106; 331; 333; 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Dương T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2018.

Xử lý vật chứng *(hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ và Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2018 và biên bản giao nhận tài sản ngày 13/7/2018):* Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ gồm: 01 (một) bao niêm phong, được dán kín có chữ ký của bị cáo Dương T và chữ ký của giám định viên, bên trong có: 05 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,774 gam và 01 chiếc ví màu nâu đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng, không kiểm tra imei và số tiền 3.176.000đ (ba triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) thu giữ của bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh

Nơi nhận:
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *CA quận Tây Hồ;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*